TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 09/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỳnh và bà Hà Thị Yến

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 11/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023 đối với bị cáo Hoàng Thanh S, tên gọi khác: không, sinh ngày 29/8/2004, tại xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Cư trú tại bản V, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; Con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Đinh Thị N, sinh năm 1964, bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ 15/3/2023 đến 21/3/2023, bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/2023/LTA ngày 11/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, kể từ ngày 11/5/2023 đến khi kết thúc phiên tòa hình sự sơ thẩm, trường hợp bị phạt tù thì tính đến ngày bị cáo vào trại chấp hành bản án, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hoàng Văn T, sinh ngày 28/12/2004, cư trú tại bản V, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phan Anh G, sinh ngày 22/9/1971, cư trú tại bản TB, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

2. Bà Đinh Thị Né (mẹ của bị cáo), sinh năm 1964, cư trú tại bản V, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/3/2023 Hoàng Thanh S sang nhà anh Hoàng Văn T liền kề với nhà S để rủ đi dự sinh nhật bạn ở bản K, xã H, nhưng anh T không đi, trong lúc nói chuyện S nhìn thấy chiếc điện thoại di động của anh T nên đã nảy ý định trộm cắp chiếc điện thoại đó. Khoảng 22 giờ cùng ngày S quan sát thấy nhà anh T đã tắt điện đi ngủ S sang nhà anh T nhìn qua cửa xổ thấy anh T đã ngủ say, chiếc điện thoại để bên cạnh đang sáng màn hình S trèo qua lỗ thông gió trên cửa sổ vào trong nhà lấy chiếc điện thoại OPPO A54 của anh T rồi mở cửa chính đi ra ngoài rồi về nhà ngủ, đến khoảng 09 giờ ngày 11/3/2023 S đem chiếc điện thoại đó đến quán điện thoại của anh Phan Anh G ở bản TB, xã GP, huyện Phù Yên bán được 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền đó S đã sử dụng hết.

Ngày 15/3/2023 anh Hoàng Văn T có đơn trình báo về nội dung sự việc đến Công an xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Ngày 15/3/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên yêu cầu định giá tài sản (chiếc điện thoại di động OPPO A54, màu xanh).

Ngày 19/3/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra vụ án, xác định địa điểm, vị trí tài sản bị mất.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KLĐGTS-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, có giá 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 20/3/2023 anh Hoàng Văn T có đơn xin lại tài sản gửi cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên.

Ngày 21/3/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc điện thoại OPPO A54, màu xanh cho anh Hoàng Văn T.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 11/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Hoàng Thanh S về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 10/3/2023 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố.

Tại phiên tòa bị hại là anh Hoàng Văn T trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 10/3/2023 trong lúc anh đang ngủ tại nhà anh bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, ngày 15/3/2023 anh đã có đơn trình báo Công an xã GP, huyện Phù Yên về sự việc xảy ra, toàn bộ diễn biến nội dung sự việc như bị cáo trình bày tại phiên tòa, sau khi xác định được bị cáo là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã thu với bị cáo và đã trả lại cho anh T chiếc điện thoại tôi bị mất, ngoài ra anh T không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bà Đinh Thị Né (mẹ của bị cáo) trình bày: Sau khi hành vi của bị cáo bị phát hiện, ngày 15/3/2023 bị cáo đã tác động với gia đình để trả lại cho anh Phan Anh G đủ số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đã mua chiếc điện thoại di động với bị cáo.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Phan Anh G ngày 01/6/2023 trình bày: Anh có nhận được giấy mời của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa hình sự với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án Hoàng Thanh S, vì lý do công việc xin được vắng mặt tại phiên tòa và xác nhận anh đã nhận lại đủ số tiền mua chiếc điện thoại di động với bị cáo là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), ngoài ra anh không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa trình bày Luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Thanh S như cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh S từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ theo quy định. Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận gia đình bị cáo đã trả cho anh Phan Anh G số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) mua chiếc điện thoại di động với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh cho bị hại là anh Hoàng Văn T.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Xét đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Phan Anh G thực hiện là đúng quy định của pháp luật. Sự vắng mặt của anh G tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, cũng như không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định các nội dung của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự cũng như Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày ngày 10/3/2023 tại bản Vi, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên; Lời khai của bị hại; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với anh Phan Anh G là người mua chiếc điên thoại di động OPPO A54 do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên, anh G không được hứa hẹn, trao đổi trước và hoàn toàn không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, anh G không liên quan về trách nhiệm hình sự đối hành vi phạm tội của bị cáo, coi anh G là người làm chứng trong vụ án.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở, căn cứ khách quan để kết luận bị cáo Hoàng Thanh S phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp với sự quyết tâm cao, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh T, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo sợ của quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Tuy nhiên, giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn, sau khi hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu kịp thời, bị cáo đã chủ động tác động với gia đình trả lại cho anh Phan Anh G số tiền đã mua tài sản với bị cáo.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã chủ động tác động với gia đình trả lại số tiền cho người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án kịp thời, bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tại nơi cư trú chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú.

Xét thấy, bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, tuổi đời còn trẻ, chưa lập gia đình, có nơi cư trú ổn định, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú giám sát, giáo dục, gia đình phối hợp với chính quyền nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội. Do điều kiện kinh tế của bị cáo quá khó khăn, không có việc làm, thu nhập thấp không ổn định. Do đó, cần miễn khấu trừ một phần thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do không ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản để thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Cần ghi nhận sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã chủ động tác động với bà Đinh Thị N (mẹ của bị cáo) trả lại cho anh Phan Anh G đủ số tiền đã mua tài sản với bị cáo là 1.500.000^{đ} (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

[10]. Về vật chứng của vụ án, cần: Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh cho anh Hoàng Văn T.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Do đó, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự.*

2. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh S phạm tội Trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh S 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 06 ngày quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 07 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo. Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ của bị cáo kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hoàng Thanh S cho UBND xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã GP trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

4. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo đã trả lại cho anh Phan Anh G đủ số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) mua điện thoại với bị cáo.

5. Vật chứng của vụ án*: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.*

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, số IMEI 1: 862366051820894, số IMEI 2: 862366051820886 cho anh Hoàng Văn T.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/6/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CQCSĐT CA huyện Phù Yên;
- CQTHAHS CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS Tòa án H Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.